

Số: 223/BC-UBND

Phú Tân, ngày 18 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO

**Tình hình đổi mới, phát triển kinh tế tập thể
trên địa bàn huyện Phú Tân (Từ ngày 01/7/2013 đến ngày 31/12/2019)**

Kính gửi:

- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch giám sát của Đoàn Giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh Cà Mau về việc giám sát về tình hình đổi mới, phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân báo cáo tình hình đổi mới, phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn huyện Phú Tân, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN LUẬT HỢP TÁC XÃ NĂM 2012

Công tác tuyên truyền, chỉ đạo thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 được triển khai đồng bộ, đầy đủ, kịp thời đến các xã, thị trấn Cái Đôi Vàm và các Hợp tác xã trên địa bàn huyện; đồng thời, hướng dẫn các Hợp tác xã chuyển đổi hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 07/CTr-UBND ngày 05/7/2016 của UBND tỉnh Cà Mau về việc triển khai thực hiện Đề án “Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình Hợp tác xã kiểu mới tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020” theo Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng kiến thức pháp luật liên quan đến kinh tế tập thể được quan tâm và chú trọng thực hiện, đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân đã nhận thức được tầm quan trọng của kinh tế tập thể mà nòng cốt là Hợp tác xã trong quá trình phát triển đất nước theo nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa; góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng thu nhập, tạo việc làm và góp phần xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

Kết quả triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi theo Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển Hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn huyện Phú Tân như sau:

- Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực: Hằng năm, UBND huyện Phú Tân phối hợp với Liên minh hợp tác xã tỉnh Cà Mau mở các lớp tập huấn dành cho cán bộ quản lý, kế toán, ban kiểm soát Hợp tác xã. Ngoài ra, thực hiện tốt công tác triển khai và tạo điều kiện cho các Hợp tác xã tham gia các lớp tập huấn về kỹ

thuật của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Năm 2018, trên địa bàn huyện Phú Tân đã có 02 HTX được hỗ trợ mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp cao đẳng, đại học về làm việc có thời hạn tại Hợp tác xã nông nghiệp, giai đoạn 2018 - 2020.

- Chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: Vận động và tạo điều kiện cho các Hợp tác xã có sản phẩm tiêu biểu tham gia các Hội chợ xúc tiến thương mại thường niên do Liên minh Hợp tác xã Việt Nam tổ chức.

- Chính sách ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới: Phối hợp với các sở ban ngành có liên quan tạo điều kiện cho các hợp tác xã tiếp cận, học hỏi và ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới vào mô hình sản xuất kinh doanh.

- Chính sách tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã: Triển khai, hướng dẫn các thủ tục vay vốn từ nguồn Quỹ Trung ương cho các hợp tác xã có nhu cầu. Ưu tiên lựa chọn các hợp tác xã trong địa bàn xây dựng nông thôn mới, hợp tác xã sản xuất kinh doanh gắn với chuỗi giá trị theo Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chính sách tạo điều kiện tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội: Củng cố, tạo mọi điều kiện phát triển cho các Hợp tác xã tham gia Chương trình xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

- Chính sách thành lập mới Hợp tác xã: Cung cấp thông tin, tư vấn cho sáng lập viên Hợp tác xã về quy định pháp luật Hợp tác xã trước khi thành lập. Tư vấn xây dựng điều lệ, phương án sản xuất kinh doanh, hướng dẫn và thực hiện các thủ tục thành lập, đăng ký và tổ chức hoạt động của Hợp tác xã.

- Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng: Ưu tiên lựa chọn các Hợp tác xã có quy mô lớn về thành viên, sản xuất theo cụm liên kết chuỗi giá trị nhằm mục đích phục vụ sản xuất kinh doanh chung cho thành viên Hợp tác xã. Hiện nay, có 02 HTX được hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cho hạng mục: Trụ sở làm việc, nhà kho, cửa hàng vật tư nông nghiệp (Hợp tác xã Hòa Hiệp, xã Nguyễn Việt Khái; Hợp tác xã Đồng Tiến, xã Tân Hưng Tây).

- Chính sách giao đất, cho thuê đất: Có chính sách hỗ trợ giao đất hoặc cho thuê đất đối với các Hợp tác xã có nhu cầu. Tuy nhiên, hầu hết các Hợp tác xã đều tận dụng đất, nhà riêng làm Trụ sở làm việc của Hợp tác xã.

- Chính sách ưu đãi về tín dụng: Phối hợp với các tổ chức tín dụng trên địa bàn hỗ trợ mức lãi suất thấp, ưu đãi đối với các Hợp tác xã có nhu cầu vay vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Chính sách hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh: Có chính sách hỗ trợ về vốn, giống cho các Hợp tác xã khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh để khôi phục sản xuất khu vực bị thiệt hại.

- Chính sách hỗ trợ chế biến sản phẩm: Hỗ trợ cho các Hợp tác xã máy, thiết bị sử dụng sản xuất giống, nuôi trồng, thu hoạch thủy sản...cho quá trình chế biến sản phẩm đầu ra cho các Hợp tác xã khi cần.

II. TÌNH HÌNH ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ

1. Tình hình chung

với thời điểm 01/7/2013 thu nhập bình quân của một Tổ hợp tác khoảng 150 triệu đồng.

c. Tình hình liên kết với công ty, doanh nghiệp tại thời điểm 31/12/2019: So với thời điểm 01/7/2013 nhiều Hợp tác xã đã tìm được hướng phát triển sản xuất phù hợp dựa trên đặc thù của địa phương; sau đó là tìm đầu ra cho sản phẩm. Việc liên kết giữa Hợp tác xã với công ty, doanh nghiệp không những giúp Hợp tác xã tránh được tình trạng bị thương lái ép giá mà giá trị sản phẩm, lợi nhuận và hiệu quả sản xuất được tăng lên.

d. Một số Hợp tác xã đang hoạt động có hiệu quả:

- HTX Đồng Tiến: ngành nghề hoạt động nuôi tôm công nghiệp, bán thuốc thủy sản và thức ăn thủy sản, hoạt động hiệu quả, doanh thu năm 2019 đạt 4.400 triệu đồng, được Nhà nước hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng với hàng mục: Trụ sở làm việc, nhà kho, cửa hàng vật tư nông nghiệp. Ngoài ra, HTX Đồng Tiến còn nhận được sự hỗ trợ từ mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp cao đẳng, đại học về làm việc có thời hạn tại Hợp tác xã giai đoạn 2018 - 2020.

- HTX Hương Biển: ngành nghề hoạt động thu mua, chế biến thủy sản, nước mắm, hoạt động khá hiệu quả doanh thu năm 2019 đạt khoảng 2.000 triệu đồng, tạo được việc làm cho nhiều lao động tại địa phương. Sản phẩm của hợp tác xã đã được chứng nhận nhãn hiệu tập thể “Cá khoai Cái Đôi vằm – Cà Mau” và thường xuyên tham gia hội chợ xúc tiến thương mại do Liên minh Hợp tác xã Việt Nam tổ chức.

- HTX Hưng Hiệp: tiến, ngành nghề hoạt động chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (chả cá phi), hoạt động khá hiệu quả doanh thu năm 2019 đạt 1.680 triệu đồng, lợi thế của Hợp tác xã là tận dụng được nguồn nguyên liệu có sẵn tại địa phương, tạo được nhiều việc làm cho lao động tại chỗ. Sản phẩm chả cá phi của Hợp tác xã đã đăng ký được nhãn hiệu độc quyền với Cục Sở hữu trí tuệ.

2. Kết quả phát triển kinh tế tập thể theo lĩnh vực

a. Hợp tác xã

Hợp tác xã hoạt động trên lĩnh vực nông nghiệp tại thời điểm 31/12/2019: 14 HTX (thời điểm 01/7/2013 có 23 HTX nông nghiệp), trong đó: 11 Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản; 02 Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp; 01 Hợp tác xã nông nghiệp tổng hợp. Tổng số thành viên tham gia là 170 thành viên, tổng doanh thu 51.770 triệu đồng, tổng lợi nhuận 19.330, lợi nhuận bình quân Hợp tác xã 1.380 triệu đồng, doanh thu bình quân của một thành viên 304 triệu đồng, thu nhập lao động thường xuyên 60 triệu đồng/năm.

- HTX nuôi trồng thủy sản với mô hình quản canh cải tiến có thu nhập tương đối bền vững. Riêng các HTX nuôi tôm công nghiệp, có 02 HTX được chọn tham gia thí điểm theo đề án Đề án “Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020” trên địa bàn tỉnh Cà Mau, đã nhận được sự hỗ trợ từ các hạng mục như: Nhà kho, xưởng sơ chế; cửa hàng vật tư nông nghiệp; trụ sở làm việc. Các công trình này đã hoàn

a. Tình hình Hợp tác xã đến thời điểm 31/12/2019, cụ thể như sau:

- Thời điểm 01/7/2013: Tổng số 32 HTX, với 354 thành viên. Tổng số vốn hoạt động 34.967 triệu đồng.

- Thời điểm 31/12/2014: Tổng số 33 HTX, trong đó: thành lập mới 01 HTX. Tổng số thành viên HTX là 361 thành viên, tổng số vốn hoạt động 36.367 triệu đồng.

- Thời điểm 31/12/2015: Tổng số 36 HTX, trong đó: thành lập mới 03 HTX. Tổng số thành viên HTX là 409 thành viên, tổng số vốn hoạt động 38.767 triệu đồng.

- Thời điểm 31/12/2016: Tổng số 37 HTX, trong đó: thành lập mới 01 HTX. Tổng số thành viên HTX là 439 thành viên, tổng số vốn hoạt động 39.275 triệu đồng.

- Thời điểm 31/12/2017: Tổng số 43 HTX, trong đó: thành lập mới 06 HTX, giải thể 23 HTX ngừng hoạt động. Sau thời điểm 31/12/2017 còn lại 20 HTX đang hoạt động với 243 thành viên, tổng số vốn hoạt động 12.247 triệu đồng.

- Thời điểm 31/12/2018: Tổng số 23 HTX, trong đó: thành lập mới 03 HTX. Tổng số thành viên HTX là 288 thành viên, tổng số vốn hoạt động 19.917 triệu đồng.

- Thời điểm 31/12/2019: Tổng số 27 HTX, trong đó: thành lập mới 04 HTX, giải thể 07 HTX ngừng hoạt động. Hiện tại còn lại 20 HTX đang hoạt động với 268 thành viên, tổng số vốn hoạt động 16.217 triệu đồng.

Tại thời điểm 31/12/2019, tổng doanh thu của các Hợp tác xã khoảng 57.000 triệu đồng, lợi nhuận bình quân của một Hợp tác xã 1.305 triệu đồng, thu nhập bình quân của thành viên khoảng 180 triệu đồng, thu nhập bình quân của một lao động khoảng 60 triệu đồng/năm; so với thời điểm 01/7/2013, tổng lợi nhuận của các Hợp tác xã 28.267 triệu đồng, lợi nhuận bình quân của một Hợp tác xã 1.570 triệu đồng, thu nhập bình quân của thành viên khoảng 140 triệu đồng, thu nhập bình quân của một lao động khoảng 30 triệu đồng/năm.

b. Tình hình tổ hợp tác (THT) đến 31/12/2019:

- Số lượng Tổ hợp tác thời điểm 01/7/2013 là: 159 THT với 2.376 tổ viên.

- Số lượng Tổ hợp tác thời điểm 31/12/2014 là: 159 THT với 2.376 tổ viên.

- Số lượng Tổ hợp tác thời điểm 31/12/2015 là: 131 THT với 2.165 tổ viên.

- Số lượng Tổ hợp tác thời điểm 31/12/2016 là: 106 THT với 1.119 tổ viên.

- Số lượng Tổ hợp tác thời điểm 31/12/2017 là: 111 THT với 1.190 tổ viên.

- Số lượng Tổ hợp tác thời điểm 31/12/2018 là: 111 THT với 1.190 tổ viên.

- Số lượng Tổ hợp tác thời điểm 31/12/2019 là: 126 THT với 1.399 tổ viên.

Khu vực Tổ hợp tác năm 2019 hoạt động khá hiệu quả, tính đến 31/12/2019 đạt doanh thu khoảng 46.486 triệu đồng, thu nhập bình quân của một Tổ hợp tác khoảng 360 triệu đồng, thu nhập bình quân của Tổ viên khoảng 33 triệu đồng. So

thành và đưa vào khai thác sử dụng có hiệu quả. Tuy lợi nhuận đem lại cao nhưng vốn đầu tư lớn, cần phải có trình độ khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm và diện tích nuôi trong vùng quy hoạch để hạn chế rủi ro.

- HTX dịch vụ nông nghiệp, hoạt động lợi nhuận tương đối cao, dịch vụ chủ yếu là phục vụ nhu cầu cho thành viên về con giống, thức ăn thủy sản với chất lượng tốt, giá cả thấp hơn thị trường. Các HTX này vừa mới thành lập không lâu nhưng hoạt động tương đối ổn định, chủ yếu cung ứng dịch vụ phục vụ cho nhu cầu sản xuất của thành viên và giải quyết việc làm cho lực lượng lao động tại chỗ ở nông thôn.

Hợp tác xã hoạt động trên lĩnh vực phi nông nghiệp tại thời điểm 31/12/2019: 06 HTX (thời điểm 01/7/2013 có 09 HTX phi nông nghiệp), trong đó: 01 Hợp tác xã vận tải; 03 Hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp; 01 Hợp tác xã dịch vụ du lịch; 01 HTX xây dựng. Tổng số thành viên tham gia là 98 thành viên.

- HTX vận tải: Tổng doanh thu đạt được khoảng 400 triệu đồng, lợi nhuận khoảng 200 triệu đồng, thu nhập người lao động 60 triệu đồng/năm. Hợp tác xã hoạt động chủ yếu là dịch vụ vận tải hành khách và hàng hóa bằng đường bộ có chiều hướng phát triển tốt. Các HTX đầu tư phương tiện hoạt động cùng với nhu cầu sinh hoạt đi lại của người dân ngày càng tăng nên khối lượng vận tải hành khách ngày càng nhiều, tạo điều kiện cho HTX hoạt động tương đối ổn định, góp phần phát triển mạng lưới giao thông công cộng.

- HTX tiểu thủ công nghiệp: Tổng doanh thu khoảng 3.680 triệu đồng, tổng lợi nhuận 470 triệu đồng, thu nhập người lao động 60 triệu đồng/năm. Các HTX chủ yếu hoạt động theo ngành nghề truyền thống, tận dụng nguồn nguyên liệu sẵn có tại địa phương như: Chế biến thủy sản, nước mắm, chả cá. Các HTX đã đăng ký được nhãn hiệu độc quyền với Cục Sở hữu trí tuệ, được công nhận nhãn hiệu tập thể ... Do có nguồn nguyên liệu dồi dào sẵn có tại địa phương đã tạo điều kiện thuận lợi cho HTX phát triển và thu hút giải quyết việc làm cho nhiều lao động.

- HTX dịch vụ: Tổng doanh thu khoảng 500 triệu đồng, tổng lợi nhuận 300 triệu đồng, thu nhập người lao động 60 triệu đồng/năm, HTX hoạt động trong lĩnh vực du lịch sinh thái vẫn duy trì hoạt động và hiệu quả khá cao, ngày càng thu hút được nhiều lượt khách trong và ngoài huyện đến tham quan và sử dụng dịch vụ.

- HTX xây dựng: 01 HTX, vừa mới thành lập hoạt động trong lĩnh vực xây dựng và vật liệu xây dựng có nhiều tiềm năng hoạt động tốt và phát triển.

b. Tổ hợp tác

Tổ hợp tác hoạt động trên lĩnh vực nông nghiệp thời điểm 31/12/2019 là 118 THT, so với thời điểm 01/7/2013 là 159 THT.

Tổ hợp tác hoạt động trên lĩnh vực phi nông nghiệp thời điểm 31/12/2019 là 08 THT, so với thời điểm 01/7/2013 là 0 THT.

3. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

Công tác bố trí cán bộ và phân công quản lý nhà nước về kinh tế tập thể ở cấp huyện, xã và các phòng, ban, ngành chuyên môn có liên quan được củng cố, kiện toàn.

Phân công cán bộ chuyên môn quản lý, hướng dẫn việc đăng ký thành lập, đăng ký lại, đăng ký bổ sung, giải thể, công tác tư vấn chuyên ngành cho các đơn vị kinh tế tập thể đảm bảo theo đúng quy định.

Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức tổng kết, đánh giá định kỳ rút kinh nghiệm việc quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể trên địa bàn huyện.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể đúng theo quy định. Thực hiện tốt công tác chỉ đạo các Hợp tác xã, Tổ hợp tác tổ chức đại hội thường niên, đại hội định kỳ.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng và đơn vị có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao về hỗ trợ hoạt động kinh tế tập thể trên địa bàn huyện.

III. ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đạt được

Khu vực kinh tế tập thể của huyện đã có chuyển biến tích cực, nhận thức về kinh tế tập thể của các cấp, các ngành được nâng lên, kinh tế tập thể nòng cốt là HTX đã có đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Đặc biệt trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản, các HTX và THT đã có nhiều cố gắng trong lĩnh vực nuôi tôm công nghiệp theo các mô hình mới, biết tiếp cận và áp dụng khoa học kỹ thuật mới vào quá trình sản xuất.

Chất lượng hoạt động của khu vực kinh tế tập thể ngày càng đi vào chiều sâu, quan tâm nhiều hơn chất lượng sản phẩm, dịch vụ; góp phần giải quyết việc làm và tăng thu nhập, cải thiện đời sống thành viên, người lao động trong khu vực kinh tế tập thể; một số sản phẩm, dịch vụ còn tạo được lòng tin, đăng ký được nhãn hiệu độc quyền, công nhận nhãn hiệu tập thể, tham gia các hội chợ xúc tiến thương mại, xuất hiện nhiều mô hình Hợp tác xã kiểu mới sản xuất kinh doanh hiệu quả, có sự liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Nhiều Hợp tác xã thành lập và hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012 phát triển mạnh mẽ, hoạt động đạt hiệu quả cao, đủ nguồn lực và điều kiện để nhận các chính sách hỗ trợ từ trung ương, tham gia “Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình Hợp tác xã kiểu mới tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020” theo Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ, thực hiện Đề án “Phát triển 15.000 HTX, liên hiệp HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020” theo Quyết định 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Hạn chế

Huy động vốn điều lệ của thành viên ở một số HTX không đủ theo điều lệ quy định, thậm chí không huy động được vốn. HTX thực hiện các quy định về

thống kê, kế toán không đảm bảo theo quy định, tính minh bạch trong HTX chưa rõ ràng, làm giảm lòng tin thành viên. Một số Hợp tác xã không tổ chức được Đại hội thành viên thường niên, cũng như Đại hội nhiệm kỳ theo quy định.

Một số thành viên Hợp tác xã còn tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước để được hưởng các chính sách ưu đãi về vốn, kỹ thuật từ đó thành viên khi tham gia không thấy hết nghĩa vụ và trách nhiệm đối với Hợp tác xã, phó mặc cho Ban quản lý; quyền lợi của Hợp tác xã đem lại cho thành viên chưa nhiều, từ đó thành viên chưa thật sự gắn bó với Hợp tác xã.

Tình hình hoạt động của các Tổ hợp tác đang đối mặt với những khó khăn thách thức như giá cả thị trường, nguyên, vật liệu đầu vào biến động; thời tiết khắc nghiệt, tình hình dịch bệnh trên tôm ngày càng diễn biến phức tạp.

3. Nguyên nhân

Một số HTX đã chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã năm 2012, nhưng sau chuyển đổi hoạt động vẫn chưa chủ động trong sản xuất kinh doanh, tự chủ trong đầu tư sản xuất. Một số HTX đội ngũ cán bộ quản lý chưa mạnh dạn, chủ động còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào chính sách hỗ trợ của nhà nước, chưa chú trọng phát huy nội lực.

Năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý HTX và THT phần lớn chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đề ra; thu nhập của thành viên Hợp tác xã còn thấp, không thu hút được cán bộ chuyên môn có năng lực về tham gia quản lý và điều hành Hợp tác xã và Tổ hợp tác.

Sản phẩm của khu vực kinh tế tập thể sản xuất chưa có quy mô, phần lớn sản xuất manh mún, nhỏ lẻ chưa theo quy hoạch. Mặt khác nhiều Hợp tác xã chưa xây dựng được thương hiệu sản phẩm, nên việc tiêu thụ sản phẩm còn gặp nhiều khó khăn.

Một số chính sách hỗ trợ của Nhà nước chậm được cụ thể hóa, khó áp dụng. Các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, củng cố, mở rộng sản xuất kinh doanh chưa đạt hiệu quả như kế hoạch đề ra. Từ đó các HTX, THT khó tiếp cận các nguồn vốn vay của Quỹ Trung ương và các tổ chức tín dụng vì không có tài sản thế chấp.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Các ngành chức năng cấp tỉnh tiếp tục tạo điều kiện và tổ chức các lớp tập huấn cho Tổ viên, thành viên THT, HTX về công tác quản lý, kiểm soát và nghiệp vụ kế toán cũng như việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn sản xuất.

- Cần có chính sách ưu tiên hỗ trợ về vốn để các Hợp tác xã dễ dàng tiếp cận được các nguồn vốn vay ưu đãi; tạo thị trường đầu ra sản phẩm ổn định giúp loại hình kinh tế tập thể phát triển nhanh và bền vững.

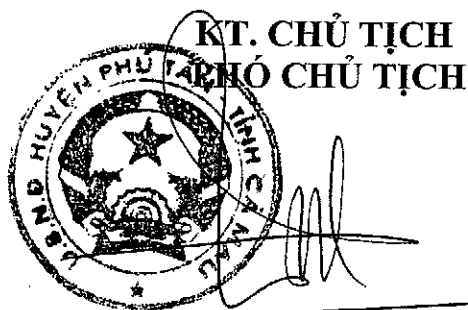
- Tiếp tục hỗ trợ kinh phí mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại HTX nông nghiệp, phi nông nghiệp cho các Hợp tác xã đã được phê duyệt.

- Tiếp tục hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng cho các Hợp tác xã đủ điều kiện theo Đề án “Phát triển 15.000 HTX, liên hiệp HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020” theo Quyết định 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là Báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân về tình hình đổi mới, phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn huyện Phú Tân (giai đoạn 2013 – 2019)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng TC-KH (theo dõi);
- Phòng NN&PTNT (theo dõi);
- Lãnh đạo Văn phòng;
- CV NNL (Minh Quốc);
- Lưu: VT;Q51/T51.



Trần Minh Huyện